

Bản án số: 25/2020/HS-ST

Ngày: 30/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Anh Tuấn

Ông Trịnh Hữu Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Quyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai tham gia phiên tòa:
Bà Hà Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2020/HSST-QĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Hu (tên gọi khác: Không) – sinh năm: 1993, tại: Phú Thọ;

Nơi đăng ký NKTT: Xã Đ La, huyện Y La, tỉnh P Th.

Nơi cư trú: Fi Nôm, xã Hiệp Th, huyện Đ Tr, tỉnh LĐ;

Nghề nghiệp: Lái xe;

Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn H và bà Đặng Thị Ng;

Hiện cả 02 làm nông và sinh sống tại xã Xã Đ La, huyện Y La, tỉnh P Th.

Vợ, con : Chưa có

Bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1986, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng từ ngày: 24/7/2020 đến nay “Cố mặt”.

-Đại diện nguyên đơn dân sự: Ông Trần Kim Thanh, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Phòng Tham mưu Công an tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

- Bị đơn dân sự:

+ Bà Lê Thị Kim Th, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 02 Đào Duy Từ, thị trấn LN, huyện Đ Tr, tỉnh LD; (Vắng mặt lần thứ hai).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đỗ Xuân Sơn, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số 02 Đào Duy Từ, thị trấn LN, huyện Đ Tr, tỉnh LD; (Vắng mặt lần thứ hai).

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đỗ Xuân Sơn: Ông Phạm Văn Thuận, Luật sư thuộc Công ty luật TNHH Đông Kinh Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

+ Ông Đinh Văn H và bà Nguyễn Thị Hu

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ Mi, huyện Đ H, tỉnh LD; (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Đức Anh Quân, Sinh năm 1974

Địa chỉ: Thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04giờ 45phút ngày 02/04/2020, Nguyễn Văn Hu điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 49C-073.48 lưu thông theo hướng từ thị trấn Madaguôi, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng đi thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Khi tới địa điểm thuộc Km 94+800 – Quốc lộ 20, thị trấn Đa Mri, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng, do không chú ý quan sát đã tông vào cột camera giám sát giao thông tại tổ dân phố 6, thị trấn ĐaM’ri, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng thuộc dự án “Lắp đặt camera giao thông trên địa bàn thành phố Đà Lạt và một số điểm giao thông trọng điểm trên Quốc lộ 20” do Công an tỉnh Lâm Đồng làm chủ đầu tư làm hư hỏng trụ camera và một số bi giềng để trên vỉa hè.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng phía sau đoạn đường xảy ra va chạm đường hơi cong về bên trái theo hướng từ thị trấn Madaguôi đi thành phố Bảo Lộc đường thuộc Km 94+800 – Quốc lộ 20, thị trấn ĐaMri, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Mặt đường được làm bằng bê tông nhựa nóng, mặt đường chính rộng 7m; giữa đường có vạch sơn trắng đứt quãng phân chia thành hai phần đường dành cho

hai dòng phương tiện lưu thông ngược chiều nhau mỗi phần đường rộng 3,5m. Mỗi phần đường có một lề đường cứng rộng 3,30m. Hướng đi từ thị trấn Mađaguôli đi thành phố Bảo Lộc có hè phố đi bộ rộng 4m.

Tại hiện trường vụ án thể hiện:

Sau tai nạn xe ô tô tải biển số 49C-073.48 ở trạng thái dừng đứng yên trên hè phố đi bộ thuộc phần đường bên phải theo hướng chuẩn đầu xe hướng về thành phố Bảo Lộc đuôi xe hướng về thị trấn Mađaguôli. Trục bánh trước bên trái (bên tài) cách mép đường chuẩn là 2,15m, trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn là 2,0m.

- Vị trí số 2 là gốc trụ camera: nằm trên hè phố đi bộ bên phải phần đường theo hướng chuẩn cách mép đường chuẩn là 2,2m cách trục bánh sau bên trái xe ô tô là 15,9m cách trụ tay vươn camera là 22,8m

- Vị trí số 3 là Hộp mắt camera giám sát: có kích thước 22cm x 16cm nằm ngay lề đường phụ bên phải theo hướng chuẩn và cách hộp điều khiển số 5 là 2,1m.

- Vị trí số 4 là Hộp mắt camera giám sát: có kích thước 22cm x 16cm nằm trên hè phố đi bộ bên phải theo hướng đi từ TT. Mađaguôli đi TP. Bảo Lộc cách lề đường là 0,4m cách hộp mắt camera (3) là 0,4m cách hộp điều khiển số 5 là 1,9m.

Hộp điều khiển kỹ thuật camera: Sau va chạm giao thông bị hất văng về phía trước theo hướng đi của xe ô tô tải này nằm trên hè phố đi bộ bên phải đường theo hướng chuẩn, có kích thước 0,8m x 0,5m cách mép đường là 0,5m, cách trục bánh trước bên trái xe ô tô là 3,2m, cách đầu tay vươn camera là 5,6m.

Tay vươn camera quốc lộ 20: Sau va chạm giao thông bị hất văng về phía trước đầu xe ô tô, đầu tay vươn hướng ra quốc lộ 20, tay vươn nằm vuông góc so với chiều đường (QL20), tay vươn dài 8m đầu tay vươn cách trục bánh trước bên trái xe ô tô là 6,5m.

Thân cột camera quốc lộ 20: Sau va chạm giao thông vẫn được gắn liền với tay vươn camera, nằm trên hè phố đi bộ, nằm dưới xe ô tô và song song với chiều đường (QL20) có chiều dài 5,9m.

Vùng mảnh vỡ bi giềng: Tại hiện trường để lại trên hè phố 01 vùng mảnh vỡ bê tông và nằm rải rác dưới xe ô tô, khu vực bề vỡ có kích thước 5,3m x 4,1m, tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường là 3m cách trục bánh trước bên tài xe ô tô là 2,5m.

- Trụ Km94+800, QL20 nằm bên phải trên hè phố đi bộ theo hướng từ thị trấn Mađaguôli đi thành phố Bảo Lộc nằm cách mép đường là 0,5m, cách trục bánh trước bên trái xe ô tô là 20m.

Theo Kết luận giám định số 931/GĐ-PC09 ngày 31 tháng 05 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự PC09 Công an tỉnh Lâm Đồng: Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông xe ô tô biển số 49C-073.48 lưu thông trên quốc lộ 20 theo hướng từ huyện Đa Huoai về hướng thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Không xác định được tốc độ của xe ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô với trụ camera giám sát giao thông tại hiện trường vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông tại gốc trụ camera giám sát giao thông bị gãy.

Kết quả giám định xe ô tô tải biển số 49C-073.48:

Vết cong gập kim loại, trượt xước sơn tại mặt ngoài phía trước khung cabin của xe ô tô phù hợp với vết trượt dính chất màu trắng tại mặt ngoài của trụ camera giám sát giao thông. Vết cong gập kim loại, trượt xước bong tróc sơn tại mặt trước bên phải Cabin trước của xe ô tô phù hợp với vết cong gập kim loại, vết trượt dính chất màu trắng tại mặt ngoài của trụ camera giám sát giao thông. Vết cong gập kim loại, trượt xước sơn, dính chất màu xám tại mặt ngoài cánh cửa cabin bên phải đoạn dưới của xe ô tô phù hợp va chạm với bi giếng tại hiện trường.

Theo Kết luận định giá tài sản số 1218/KL-HĐĐG ngày 08/6/2020 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng xác định tổng giá trị thiệt hại tài sản do tai nạn giao thông xảy ra ngày 02/4/2020 là: 682.604.000đ (*sáu trăm tám mươi hai triệu sáu trăm lẻ bốn nghìn đồng*). Đến ngày 24/11/2020, người đại diện của nguyên đơn dân sự ông Nguyễn Kim Thanh yêu cầu bồi thường thường đối với thiệt hại: 02 Camera giám sát tốc độ nhãn hiệu ICAR-G3, 01 cột thép bát giác, cao 6,2m có tay vịn dài 8m là: 588.306.000đồng (năm trăm tám mươi tám triệu ba trăm lẻ sáu nghìn đồng). Riêng tử kỹ thuật chuyên dụng không hư hỏng nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Như vậy, Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông được xác định: do bị cáo Nguyễn Văn Hu điều khiển xe ô tô tải 49C-073.48 đi không đúng phần đường quy định gây tai nạn giao thông

Nguyên đơn dân sự: Công an tỉnh Lâm Đồng, Địa chỉ: Số 04 Đường Trần Bình Trọng, phường , thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng làm chủ đầu tư dự án Lắp đặt camera giao thông là bên bị thiệt hại.

Về vật chứng của vụ án:

Sau khi tại nạn xảy ra, Cơ quan CSĐT đã tạm giữ - 01(một) xe ô tô tải biển số 49C-073.48, SM:13652; SK: 14644; nhãn hiệu Hino, màu trắng; 01(một) chứng nhận đăng ký xe ô tô 49C- 073.48 mang tên Lê Thị Kim Th; 01(một) Chứng nhận kiểm định số 0648207 do sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21/11/2019; 01(một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS xe 49C-073.48 của công ty Bảo hiểm PJICO Lâm Đồng, có giá trị đến ngày 10/12/2020 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Lê Thị Kim Th.

- 02(hai) thiết bị camera giám sát tốc độ; 01(một) tủ thiết bị điều khiển; 01(một) tủ tích điện; 02(hai) trụ cột camera giám sát thuộc quyền quản lý của phòng PV11 Công an tỉnh Lâm Đồng.

- 01(một) giấy phép lái xe hạng C, Số: 250137013039 của Nguyễn Văn Hu.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp: Bà Lê Thị Kim Th 01 xe ô tô tải biển số 49C-073.48;

- Phòng PV11 Công an tỉnh Lâm Đồng 02 thiết bị camera giám sát tốc độ; 01tủ thiết bị điều khiển; 01tủ tích điện; 02 trụ cột camera giám sát.

Các vật chứng khác gồm:

+ 01(một) chứng nhận đăng ký xe ô tô 49C- 073.48 mang tên Lê Thị Kim Th do phòng CSGT Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 03/12/2014;

+ 01(một) Chứng nhận kiểm định số 0648207 do sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21/11/2019.

+01(một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS xe 49C-073.48 của công ty Bảo hiểm PJICO Lâm Đồng, có giá trị đến ngày 10/12/2020.

+01(một) giấy phép lái xe hạng C, Số: 250137013039 của Nguyễn Văn Hu. Hiện chuyển Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai để phục vụ công tác xét xử.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn giữa các bên chưa thống nhất được trong việc giải quyết xong trách nhiệm dân sự trong vụ tai nạn giao thông. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn Hu đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả nộp tiền tại chi cục Thi hành án huyện Đạ Huoai số tiền 25.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2010/03986 ngày 17/11/2020 và số tiền 75.000.000đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2010/03985 ngày 03/11/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Đối với thiệt hại tài sản là các bị giềng bê tông của gia đình anh Đinh Văn Hiền, chị Nguyễn Thị Huyền, trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn Đạm ri, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng thì đại diện phía chủ xe 49C-073.48 đã bồi thường và bị hại cam đoan không thắc mắc, khiếu nại gì nữa.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS-ĐH ngày 05/11/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hu về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm g khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hu 03 năm tù cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 601 của Bộ luật dân sự và phần III mục 2 tiểu mục a Nghị quyết 03/2006/NQHĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Buộc bà Lê Thị Kim Th phải Bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư Công An tỉnh Lâm Đồng: 588.306.000đồng và tạm giữ:

+ 01(một) chứng nhận đăng ký xe ô tô 49C- 073.48 mang tên Lê Thị Kim Th do phòng CSGT Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 03/12/2014;

+ 01(một) Chứng nhận kiểm định số 0648207 do sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21/11/2019.

+01(một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS xe 49C-073.48 của công ty Bảo hiểm PJICO Lâm Đồng, có giá trị đến ngày 10/12/2020. Để đảm bảo Thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đa Huoai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, nguyên đơn dân sự, Bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn Hu tại phiên tòa hôm nay phù hợp với hiện trường, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa do đó có căn cứ xác định: Khoảng 04giờ 45 phút ngày 02/04/2020, Nguyễn Văn Hu điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 49C-073.48 lưu thông theo hướng từ thị trấn Mađaguôi, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng đi thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Khi tới địa điểm thuộc Km 94+800 – Quốc lộ 20, thị trấn Đa Mri, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng, do không chú ý quan sát đã tông vào cột camera giám sát giao thông tại tổ dân phố 6, thị trấn Đa M'ri, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng thuộc dự án “Lắp đặt camera giao thông trên địa bàn thành phố Đà Lạt và một số điểm giao thông trọng điểm trên Quốc lộ 20” do Công an tỉnh Lâm Đồng làm chủ đầu tư làm hư hỏng trụ camera và một số bi giềng để trên vỉa hè.

Vụ tai nạn do lỗi trực tiếp của bị cáo điều khiển xe không tuân thủ quy định về an toàn giao thông do không quan sát chú ý, đã tông vào cột camera giám sát giao thông. Hậu quả làm thiệt hại tài sản giá trị đến: 588.306.000đồng (năm trăm tám mươi tám triệu ba trăm lẻ sáu nghìn đồng). Riêng tử kỹ thuật chuyên dụng không hư hỏng nên không tính vào thiệt hại xảy ra, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt

được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, đến sự an toàn về tài sản của Nhà nước. Bị cáo là người có giấy phép lái xe nhưng chủ quan, coi thường pháp luật; Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ luật giao thông đường bộ nhưng do không chú ý quan sát đến mức an toàn nên đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của Nhà nước. Để đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố xét xử, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật. Do đó tại phiên tòa hôm nay cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung trong cộng đồng.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội gia đình bị cáo cùng với chủ phương tiện khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại một phần cho chủ đầu tư, Bị cáo là đối tượng trực tiếp tham gia chiến tranh Bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, ông của bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ Tặng Bằng khen Đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, nghề nghiệp ổn định và nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật. Do đó tại phiên tòa hôm nay cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung trong cộng đồng. Thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng như tạo điều kiện cho bị cáo được hòa nhập với cộng đồng và trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Theo Kết luận định giá tài sản số 1218/KL-HĐĐG ngày 08/6/2020, của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng xác định tổng giá trị thiệt hại tài sản do tai nạn giao thông xảy ra ngày 02/4/2020, trên cơ sở khôi phục các tài sản để hoạt động được bình thường trước thời điểm bị thiệt hại theo nguyên tắc Giá trị thiệt hại= Giá trị tài sản lắp đặt mới trừ giá trị hao mòn là: 682.604.000đ (sáu trăm tám mươi hai triệu sáu trăm lẻ bốn ngàn đồng) gồm:

- 02 Camera giám sát tốc độ nhãn hiệu ICAR-G3 số Serial number số: I3-

1342-1010-001-001909 và I3-1342-1010-001-001935 giá trị: 451.712.000đồng; Một tủ thiết bị điều khiển cảnh báo tình trạng hoạt động của tủ kỹ thuật, 01 bộ thiết bị chuyên mạch, 01 bộ thiết bị nguồn Công nghiệp, 01 hộp đấu nối cáp quang, 02 bộ thiết bị cắt lọc Sét bảo vệ nguồn, 02 bộ thiết bị chống Sét lan truyền trên đường tín hiệu giá trị: 90.530.000đồng; 01 tủ điện giá trị: 3.768.000đồng; 01 cột thép bát giác, cao 6,2m có tay vịn dài 8m dùng lắp đặt Camera giá trị: 136.594.000đồng.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện nguyên đơn dân sự ông Trần Kim Thanh yêu cầu bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư là Công an tỉnh Lâm Đồng: 02 Camera giám sát tốc độ nhãn hiệu ICAR-G3, 01 cột thép bát giác, cao 6,2m có tay vịn dài 8m là: 588.306.000đồng (năm trăm tám mươi tám triệu ba trăm lẻ sáu nghìn đồng). Riêng tủ kỹ thuật chuyên dụng không bị hư hỏng kiểm tra sử dụng được nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Về phía bị cáo đã khắc phục hậu quả số tiền 25.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2010/03986 ngày 17/11/2020 và số tiền 75.000.000đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2010/03985 ngày 03/11/2020, của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy xe ô tô tải là nguồn nguy hiểm cao độ, Tuy nhiên giữa bà Lê Thị Kim Th và tài xế là Nguyễn Văn Hu không có hợp đồng thỏa thuận nhau liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại, bị cáo lái xe hưởng lương tháng. Căn cứ Điều 601 của Bộ luật dân sự, phần III mục 2 tiểu mục a Nghị quyết 03/2006/NQHĐTP, ngày 08/7/2006, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Về Bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra “Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ đang chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra. Chủ sở hữu đang chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm là đang thực hiện mọi hành vi theo ý chí của mình để nắm giữ, quản lý nguồn nguy hiểm cao độ nhưng không được trái pháp luật, đạo đức xã hội; khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức từ nguồn nguy hiểm cao độ”. Hơn nữa nếu có thỏa thuận cùng nhau liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại thì chủ sở hữu phải bồi thường thiệt hại trước hoặc ai có điều kiện kinh tế hơn thì người đó thực hiện việc bồi thường thiệt hại trước.

Từ những căn cứ nêu trên. Hội đồng xét xử buộc bà Lê Thị Kim Th phải bồi thường phần thiệt hại sau khi bị cáo đã khắc phục hậu quả còn lại là: 488.306.000đồng (*bốn trăm tám mươi tám triệu ba trăm lẻ sáu nghìn đồng*).

[6] Về vật chứng của vụ án: Đã được giải quyết tại giai đoạn điều tra, truy tố là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Vật chứng còn lại chuyển sang Tòa án:

Tạm giữ của bà Lê Thị Kim Th:

+ 01(một) chứng nhận đăng ký xe ô tô 49C- 073.48, mang tên Lê Thị Kim Th do phòng CSGT Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 03/12/2014;

+ 01(một) Chứng nhận kiểm định số 0648207, do sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21/11/2019.

+01(một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS xe 49C-073.48, của công ty Bảo hiểm PJICO Lâm Đồng, có giá trị đến ngày 10/12/2020.

Trả lại cho Nguyễn Văn Hu:

+01(một) giấy phép lái xe hạng C, Số: 250137013039, của Nguyễn Văn Hu.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Hu phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bà Lê Thị Kim Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Hu (tên gọi khác: không) phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hu 03(ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng (*sáu mươi tháng*) tính từ ngày tuyên án.

Giao cho Ủy ban nhân dân xã Hiệp Th, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Nơi Nguyễn Văn Hu cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Bộ luật hình sự, cụ thể như sau:

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tạm giữ của bà Lê Thị Kim Th: 01(một) chứng nhận đăng ký xe ô tô 49C-073.48, mang tên Lê Thị Kim Th do phòng CSGT Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 03/12/2014; 01(một) Chứng nhận kiểm định số 0648207 do sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21/11/2019; 01(một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS xe 49C-073.48, của công ty Bảo hiểm PJICO Lâm Đồng, có giá trị đến ngày 10/12/2020, để đảm bảo Thi hành án.

Trả lại cho Nguyễn Văn Hu:

+01(một) giấy phép lái xe hạng C, Số: 250137013039, của Nguyễn Văn Hu.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Trả lại cho Công an tỉnh Lâm Đồng số tiền: 100.000.000đồng (*một trăm triệu đồng chẵn*) mà gia đình bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả thiệt hại theo biên lai thu tiền: 25.000.000 đồng số: AA/2010/03986 ngày 17/11/2020 và biên lai thu tiền 75.000.000đồng số: AA/2010/03985 ngày 03/11/2020, của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

Áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 601, của Bộ luật dân sự. Buộc chủ xe ô tô tải bà Lê Thị Kim Th phải bồi thường cho chủ đầu tư Công an tỉnh Lâm Đồng: 488.306.000đồng (*bốn trăm tám mươi tám triệu ba trăm lẻ sáu nghìn đồng chẵn*). Bà Lê Thị Kim Th có quyền khởi kiện yêu cầu Nguyễn Văn Hu trả lại số tiền trên bằng vụ án dân sự khác.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu người phải thi hành án không trả những khoản tiền nêu trên cho người được thi hành án, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 357 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Hu phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bà Lê Thị Kim Th phải nộp 23.532.240đồng (*hai mươi ba triệu năm trăm ba mươi hai nghìn hai trăm bốn mươi đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trả tự do cho bị cáo:

Căn cứ khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả tự do cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu bị cáo Nguyễn Văn Hu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, bị cáo; nguyên đơn dân sự; bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử theo thủ tục phúc thẩm (*nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự chỉ có quyền kháng cáo phần yêu cầu bồi thường thiệt hại*); (*người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần mình trực tiếp có liên quan*); Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Đạ Huoai;
- Nguyên đơn dân sự; Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo;
- UBND xã Hiệp Th;
- Lưu: THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 27-HS:

Mẫu bản án hình sự sơ thẩm kèm theo bản hướng dẫn này được soạn thảo theo tinh thần quy định tại các điều 254, 260 và 423 của Bộ luật tố tụng hình sự. Mẫu bản án hình sự sơ thẩm kèm theo hướng dẫn này được sử dụng cho tất cả các Tòa án khi xét xử sơ thẩm vụ án hình sự. Sau đây là những hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng mẫu bản án hình sự sơ thẩm kèm theo:

(1) và (4) nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi tên Tòa án nhân dân quận (huyện, thị xã, thành phố) gò thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự khu vực thì ghi tên Tòa án quân sự khu vực gò thuộc quân khu, quân chủng nào; nếu là Tòa án quân sự quân khu, quân chủng thì ghi tên Tòa án quân sự quân khu, quân chủng (ví dụ: Tòa án quân sự Quân khu Thủ đô).

(2) ô thứ nhất ghi số Bản án, ô thứ hai ghi năm ra Bản án (ví dụ: 16/2017/HS-ST).

(3) ghi ngày, tháng, năm tuyên án không phân biệt vụ án được xét xử sơ thẩm và kết thúc trong một ngày hay được xét xử sơ thẩm trong nhiều ngày hoặc nghị án kéo dài.

(5) nếu Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm ba người, thì chỉ ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, bỏ dòng Thẩm phán..., đối với Hội thẩm nhân dân (quân nhân) chỉ ghi đầy đủ họ tên của hai Hội thẩm nhân dân (quân nhân); nếu Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có năm người, thì ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, họ tên của Thẩm phán, họ tên của cả ba Hội thẩm nhân dân (quân nhân). Cần chú ý không ghi chức vụ của Thẩm phán; đối với vụ án hình sự thông thường thì không ghi chức vụ, nghề nghiệp của Hội thẩm nhân dân (quân nhân); đối với vụ án hình sự có bị cáo là người dưới 18 tuổi thì ghi nghề nghiệp của Hội thẩm nhân dân (quân nhân). Nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(6) ghi đầy đủ họ tên của Thư ký phiên tòa và ghi rõ là Thư ký Tòa án hoặc Thẩm tra viên của Tòa án nào như hướng dẫn tại điểm (1).

(7) ghi tên Viện kiểm sát như hướng dẫn tại (1); ghi họ tên Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

(8) trường hợp vụ án được xét xử và kết thúc trong một ngày thì bỏ hai chữ Trong các (ví dụ: Ngày 15 tháng 7 năm 2017). Trường hợp vụ án được xét xử trong hai ngày thì ghi Trong các ngày (ví dụ: Trong các ngày 02, 03 tháng 3 năm 2017); nếu từ ba ngày trở lên mà liền nhau thì ghi Từ ngày đến ngày (ví dụ: Từ ngày 06 đến ngày 10 tháng 3 năm 2017); nếu từ ba ngày trở lên mà không liền nhau thì ghi Trong các ngày (ví dụ: Trong các ngày 07, 08 và ngày 15 tháng 3 năm 2017); nếu khác tháng mà liền nhau thì ghi từ ngày... tháng... đến ngày... tháng... (ví dụ: Từ ngày 31 tháng 05 đến ngày 02 tháng 6 năm 2017); nếu không liền nhau thì ghi các ngày của từng tháng (Ví dụ: Trong các ngày 30, 31 tháng 3 và các ngày 04, 05 tháng 4 năm 2017).

(9) nếu vụ án được xét xử tại trụ sở Tòa án thì ghi như hướng dẫn tại mục (1) (4). Nếu vụ án được xét xử lưu động thì ghi địa điểm nơi diễn ra phiên tòa.

(10) nếu xét xử kín thì thay cụm từ công khai bằng từ kín.

(11) và (12) ghi đầy đủ họ tên bị cáo và các bí danh, tên thường gọi khác (nếu có); nếu bị cáo là người dưới 18 tuổi phải ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (ví dụ: Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 8 tháng 15 ngày); nếu bị cáo trên 18 tuổi thì ghi ngày, tháng, năm sinh hoặc tuổi; ghi nơi đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, nơi sinh sống của bị cáo. **Đối với tiền sự thì chỉ ghi khi đã xác định đúng theo quy định của pháp luật lần bị xử lý đó tính đến ngày phạm tội chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính hoặc bị xử lý kỷ luật. Đối với tiền án thì chỉ ghi khi đã xác định đúng**

theo quy định của pháp luật lần bị kết án đó tính đến ngày phạm tội chưa được xoá án. Về nhân thân ghi án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật cụ thể các lần đó và ghi rõ là các án tích, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đó đã được xoá. Trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở, tên người đại diện theo pháp luật, tiền án, tiền sự của pháp nhân thương mại và các thông tin cần thiết khác; nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi “có mặt” và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi “vắng mặt”.

(13) ghi ngày bị cáo bị bắt, tạm giam; nếu trước đó bị cáo đã bị tạm giữ, bị bắt, tạm giam, thì ghi ngày bị tạm giữ, ngày bị bắt, tạm giam và ngày được cho tại ngoại; nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi “có mặt” và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi “vắng mặt”.

(14) và (15) nếu bị cáo có người đại diện hợp pháp thì ghi rõ họ tên của bị cáo đó (ví dụ: Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn A). Sau chữ là ghi quan hệ như thế nào với bị cáo (ví dụ: là bố của bị cáo); nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi “có mặt” và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi “vắng mặt”.

(16) nếu có người bào chữa thì ghi đầy đủ họ tên của người bào chữa và họ tên của bị cáo được bào chữa; nếu người bào chữa là luật sư thì ghi luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào (ví dụ: Ông Trần B, Luật sư Văn phòng luật sư Vạn Xuân thuộc Đoàn luật sư tỉnh H bào chữa cho Nguyễn Văn C); nếu không phải là luật sư thì ghi nghề nghiệp, nơi công tác của người bào chữa (ví dụ: Bà Lê Thị M, bào chữa viên nhân dân công tác tại Hội luật gia tỉnh M bào chữa cho Nguyễn Văn D); nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi “có mặt” và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi “vắng mặt”.

(17), (18), (19), (20), (21), (22), (23) và (24) nếu có người nào tham gia tố tụng thì ghi đầy đủ họ tên, tuổi, nơi cư trú của người đó. Trường hợp bị hại là người bị xâm phạm về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự và là người dưới 18 tuổi, thì phải ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh của bị hại; nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi “có mặt” và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi “vắng mặt”.

(25) nếu bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có người bảo vệ quyền lợi cho họ, thì ghi đầy đủ họ tên của họ theo thứ tự; nếu người bảo vệ quyền lợi của đương sự là luật sư thì ghi luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào; nếu không phải là luật sư thì ghi nghề nghiệp, nơi công tác của người bảo vệ quyền lợi cho đương sự; nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi có mặt và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi vắng mặt.

(26) nếu có người tham gia tố tụng là người làm chứng thì ghi đầy đủ họ tên; nếu người tham gia tố tụng là người giám định, người định giá tài sản, người phiên dịch, người dịch thuật thì ghi đầy đủ họ tên, cơ quan công tác.

(27) trong phần này, ghi đầy đủ các nội dung được quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(28) trong phần này, ghi đầy đủ các nội dung được quy định tại các điểm d, đ và e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ tự trong dấu [].

(29) tùy từng trường hợp mà ghi rõ căn cứ pháp luật để ra quyết định.

(30) trong phần này, ghi đầy đủ các nội dung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(31) phần cuối cùng của bản án, đối với bản án được thông qua tại phòng nghị án thì phải có đầy đủ chữ ký, ghi đầy đủ họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử và đóng dấu (bản án này phải lưu vào hồ sơ vụ án); đối với bản án để gửi cho các bị cáo, các đương sự, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và Viện kiểm sát theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự thì ghi như sau:

Nơi nhận:

Ghi những nơi mà Tòa án cấp sơ thẩm phải giao hoặc gửi bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 262 của Bộ luật tố tụng hình sự và những nơi cần lưu bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

